|  |  |
| --- | --- |
| **Đáp án Văn 11 KTTT ( NGÀY 13/03/2021)** | **Điểm** |
| **1. Về kỹ năng:**  - Biết vận dụng hợp lý các thao tác lập luận phân tích, so sánh, bình luận để viết bài nghị luận văn học về một đoạn thơ.  - Bài viết có bố cục rõ ràng, chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, ngôn ngữ trong sáng có cảm xúc… | **0.5đ** |
| **2. Về kiến thức:**  - Bài viết cần đáp ứng một số yêu cầu sau:  **a.Mở bài:**  - Giới thiệu về tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận | **1đ** |
| **b.Thân bài:**  \* Nội dung:  **- Ước muốn, khát vọng mãnh liệt của tác giả (4 câu đầu):**  **+ Điệp ngữ “tôi muốn”**  **+ “tắt nắng”, “buộc gió”: ước muốn đoạt quyền của tạo hóa, ngăn lại dòng chảy thời gian để giữ lại hương thơm, thanh sắc cho đời.**  **=> Khát vọng muốn đoạt quyền tạo hóa, muốn vũ trụ ngừng quay, thời gian dừng lại để được tận hưởng hết vẻ đẹp của thiên nhiên, những phút giây của tuổi trẻ.**  **- Bức tranh thiên nhiên, tuổi trẻ và tình yêu:**   * **Vẻ đẹp thiên nhiên của mùa xuân trần thế:**   **+ Điệp ngữ “này đây”: giới thiệu, mời gọi mọi người đến với cảnh sắc của khu vườn nơi trần thế, tất cả như bày sẵn ngay trong tầm với.**  **+ Liệt kê: bức tranh sống động, rực rỡ màu sắc, rộn rã âm thanh, tràn đầy sức sống**  **+ “tuần tháng mật”, “khúc tình si” khiến khu vườn xuân trở thành khu vườn tình ái.**  **=> Bức tranh thiên nhiên có đầy đủ hương thơm, ánh sáng, màu sắc và âm thanh. Đó là vẻ đẹp tươi non của mùa xuân trần thế.**   * **Vẻ đẹp thiên nhiên của mùa xuân tuổi trẻ và tình yêu:**   **+ Vườn xuân đã biến thành vườn yêu, vườn hạnh phúc.**  **+ So sánh, ẩn dụ chuyển đổi cảm giác “tháng giêng ngon như một cặp môi gần”: vị của thời gian, mùa xuân. Con người trở thành chuẩn mực của thiên nhiên.**  **+ Nỗi khát khao cháy bỏng với mùa xuân, với tuổi trẻ. Nhà thơ cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên không chỉ bằng thị giác mà còn bằng cả vị giác, xúc giác.**  **=> Xuân Diệu nhìn sự sống dưới lăng kính của tình yêu và tuổi trẻ, nhà thơ đắm say, giao hòa cùng vạn vật, cảm giác tiếc nuối thời gian.**  **- Tâm trạng của nhân vật trữ tình (2 câu cuối):**  **+ Sung sướng trước vẻ đẹp của thiên nhiên, của cuộc sống**  **+ “vội vàng một nửa”: vội vàng, lo lắng. Xuân Diệu cảm nhận thấy sự chảy trôi của thời gian, sự mỏng manh, ngắn ngủi của kiếp người.**  **=> Nhà thơ không chờ tuổi trẻ trôi qua mới biết tiếc nuối tuổi thanh xuân của mình. Dự cảm mơ hồ về sự mong manh, ngắn ngủi của kiếp người đã khiến cho thi nhân sống vội vàng tận hưởng.** | **2.5đ**  **3đ**  **1.0đ** |
| - Nghệ thuật:  - Sử dụng phép nhân hóa, điệp ngữ, so sánh, ẩn dụ chuyển đổi cảm giác...  - Giọng điệu say mê, sôi nổi…  - Ngôn từ và hình ảnh thơ sáng tạo, độc đáo… | **0.5đ** |
| \*. Đánh giá:  - Bài thơ thể hiện quan niệm nhân sinh và quan niệm thẩm mĩ mới mẻ của Xuân Diệu.  - Bài thơ thể hiện một một khát vọng sống thiết tha mãnh liệt rất trần đời. | **0.5đ** |
| **c. Kết bài**  **- Đánh giá khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật đoạn thơ và tài năng của tác giả…** | **0.5đ** |
| **Sáng tạo, có ý hay, cảm nhận riêng của bản thân** | **0.5đ** |